

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ SỐ VƯƠNG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ SỐ VƯƠNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VUONG MINH DIGITAL SERVICE AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VUONG MINH DST.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109616189

3. Ngày thành lập: 29/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Số 3a ngõ 30 phố Đình Quán, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948779581

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
8.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
11.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí; trừ hoạt động đấu giá và các hàng hóa và dịch vụ Nhà nước cấm)	4773

12.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá và các hàng hóa và dịch vụ Nhà nước cấm)	4774
13.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ (trừ hoạt động đấu giá)	4784
14.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí, hoạt động của đấu giá viên)	4789
15.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
16.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
17.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820(Chính)
18.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ sản xuất chương trình truyền hình)	5911
19.	Hoạt động hậu kỳ	5912
20.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim video	5913
21.	Hoạt động chiếu phim	5914
22.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet Đại lý dịch vụ viễn thông Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng Hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	6190
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ công nghệ thông tin +Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin. +Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin. +Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật. +Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử. +Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin. +Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu. +Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin. +Đào tạo công nghệ thông tin. Dịch vụ phần mềm: +Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; +Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; +Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; +Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; +Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; +Dịch vụ tích hợp hệ thống; +Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; +Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm; (đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6209
26.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
27.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
28.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn thuế, pháp luật, tài chính, kiểm toán, kế toán, chứng khoán, Hoạt động vận động hành lang)	7020
30.	Quảng cáo (trừ loại Nhà nước cấm)	7310
31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410

32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh Ủy thác xuất nhập khẩu	8299
36.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
37.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
38.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
39.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ LOAN	Số 3a ngõ 30 phố Đình Quán, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	80,000	030188002573	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	80,000		

2	NGUYỄN THỊ NGỌC	Thôn Mạc Xá, Xã Minh Tân, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	142531760
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000	
3	NGUYỄN VĂN THIÊN	Thôn Mạc Xá, Xã Minh Tân, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	030078006809
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ LOAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 14/07/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 030188002573

Ngày cấp: 04/04/2017

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 3a ngõ 30 phố Đình Quán, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3a ngõ 30 phố Đình Quán, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội